

Bản án số: 17/2024/HS-ST

Ngày 19 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lò Hải Yến

Bà Lý Thị Ngọc Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Đức - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai tại Nhà Văn hóa phường Đ, tổ C, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 06/12/2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Thào Văn L**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản L, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Nơi tạm trú: Tổ B, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Thào Văn S (đã chết) và bà Vàng Mấy L1, sinh năm 1958; Vợ như nhất: Lò Thị S1 (đã ly hôn) vợ thứ hai: Hồ Thị T (đã ly hôn), vợ thứ ba Lò Me T1 (sinh năm 1990); Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001 (con chung với bà Lò Thị S1), con nhỏ nhất sinh năm 2013 (con chung với bà Hồ Thị T); Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 10/2005/HSST ngày 15/4/2005, Thào Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” buộc L phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Thào Văn L đã chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí nên đã được xóa án tích;

+ Tại Bản án số 76/2008/HSST ngày 17/07/2008, Thào Văn L bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” buộc L phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 20/01/2012 Thào Văn L đã chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí nên đã được xóa án tích;

+ Tại Bản án số 05/2013/HSST ngày 15/11/2013, Thào Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” buộc L phải chịu 200.000 đồng án phí

hình sự sơ thẩm. Ngày 17/11/2016 Thảo Văn L đã chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí nên đã được xóa án tích;

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2024 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Chiều ngày 12/6/2024 do có hẹn mua 2.000.000 đồng ma túy từ trước với người đàn ông tên là P, nhà ở bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu tại chợ S2 (Liền mới quen), L đã thuê xe ôm (người này L không rõ lai lịch) đi từ nhà tại tổ B, phường T, thành phố L xuống chợ S2 để gặp P. Đến nơi, L bảo người lái xe ôm đứng đợi, còn L đi vào trong chợ S2 gặp P và mua được của P 01 gói ma túy được gói bằng giấy màu vàng với giá 2.000.000 đồng. Liền giấu gói ma túy vào túi áo khoác rồi quay lại chỗ người xe ôm đang đứng đợi và tiếp tục thuê người này chở về nhà. Đến nhà L mở gói ma túy ra xem thì thấy bên trong có Heroine và 06 viên hồng phiến, L lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít rồi gói lại như cũ để sử dụng dần. Hàng ngày mỗi khi lên con nghiện thì L lại lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít.

Đến sáng ngày 15/6/2024 L chia số Heroine thành 28 gói nhỏ để tiện sử dụng (01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, 27 gói được gói bằng nilon màu xanh), rồi cho vào trong 01 lọ sắt hình chữ nhật màu xanh, trên thân lọ có chữ nước ngoài. Liền tiếp tục chia 06 viên hồng phiến thành 02 gói (01 gói có 04 viên hồng phiến được gói bằng nilon màu xanh, 01 gói gồm 02 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu đỏ) rồi cho vào trong một vỏ bao thuốc lá thẳng long màu vàng, mảnh nilon màu vàng ban đầu gói ma túy thì L vứt đi. Sau đó L giấu hộp sắt có chứa 28 gói Heroine vào túi quần đang mặc trên người và giấu vỏ bao thuốc lá thẳng long có chứa 02 gói hồng phiến vào đầu giường ngủ của L. Hồi 16 giờ cùng ngày, khi L đang đi bộ trên đường bê tông thuộc tổ B, phường T, thành phố L thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L phối hợp với đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, ma túy Công an thành phố L kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 28 gói Heroine Liền đang tàng trữ để sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L còn thu giữ 02 gói hồng phiến có đặc điểm như trên, L tàng trữ để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 765/KL- KTHS ngày 16/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 28 gói chất bột màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng 9,81 gam; 02 gói viên nén hình tròn màu hồng gửi giám định có tổng khối lượng là 0,49 gam.

Tại Kết luận giám định số 766/KL- KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 28 gói chất bột màu trắng (ký hiệu từ mẫu 1 đến mẫu 28) gửi giám định là ma túy, loại Heroine; 02 mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu mẫu 29 và mẫu 30) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Thảo Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của Thảo Văn L, nguồn gốc số ma túy mà L tàng trữ là mua của một người đàn ông tên là P ở bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu. Kết quả xác minh tại bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu không có người nào tên P giống như lời khai của L, hơn nữa L không biết nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với người đàn ông chạy xe ôm đã chở Thảo Văn L trong quá trình L đi mua ma túy, L không rõ nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Bản cáo trạng số 75/CT - VKSTP ngày 08/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Thảo Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thảo Văn L từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 05 (năm) 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 15/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 lọ sắt hình chữ nhật màu xanh, trên thân lọ có chữ nước ngoài; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng; 01 mảnh nilon màu trắng; 28 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu đỏ dùng để gói Heroine và hồng phiến.

Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Thảo Văn L không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Lời nói sau cùng: bị cáo Thảo Văn L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 15/6/2024, tại tổ B, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Thào Văn L đang tàng trữ trái phép 9,81 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L phối hợp với đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, ma túy Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thào Văn L còn phát hiện, thu giữ 0,49 gam Methamphetamine, L cũng đang tàng trữ để sử dụng.

Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì 02 chất ma túy thu giữ của Thào Văn L là H và M đều thuộc cùng một điểm của các khoản Điều 249 Bộ luật hình sự nên tổng khối lượng chất ma túy Liên phải chịu trách nhiệm hình sự là: 9,81 gam (Heroine) + 0,49 gam (Methamphetamine) = 10,3 gam, thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Thào Văn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy: Hành vi của bị cáo Thào Văn L cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, điều khoản này quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm [...]

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: [...]

n, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này [...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo L đã 03 lần bị Tòa án xét xử và đều phải đi chấp hành án, chịu sự giáo dục nghiêm khắc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác, cung cấp thông tin cho phòng PC04 Công an tỉnh L trong công tác đấu tranh phong chống tội phạm nên phòng PC04 đã có công văn số 387/CV ngày 13/9/2024 đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 9,81 gam Heroine và 0,49 gam Methamphetamine thu giữ của Liền, Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ gửi đi giám định không hoàn lại mẫu vật, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 lọ sắt hình chữ nhật màu xanh, trên thân lọ có chữ nước ngoài; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng; 01 mảnh nilon màu trắng; 28 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu đỏ dùng để gói Heroine và hồng phiến và là vật chứng không có giá trị xét cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Liền phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào Văn L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2024.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy 01 lọ sắt hình chữ nhật màu xanh, trên thân lọ có chữ nước ngoài; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng; 01 mảnh nilon màu trắng; 28 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu đỏ dùng để gói Heroine và hồng phiến.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 10/12/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT- Công an Tp. Lai Châu;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Lai Châu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh